

KINH 1312. ĐA-LA-KIỀN-ĐÀ¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, có Thiên tử Đa-la-kiền-đà² dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đến chỗ Phật, đánh lễ dưới chân Phật, ngồi lui qua một bên; từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà. Bấy giờ, Thiên tử kia nói kệ hỏi Phật:

*Đoạn mấy, xả mấy pháp,
Tu mấy pháp tăng thượng,
Vượt qua mấy tích tụ³,
Gọi Tỳ-kheo vượt dòng?*

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Đoạn năm⁴, xả bỏ năm⁵,
Tu năm pháp tăng thượng⁶,
Vượt năm thứ tích tụ⁷,
Gọi Tỳ-kheo vượt dòng.*

Sau khi Thiên tử Đa-la-kiền-đà nghe những gì Phật nói, hoan hỷ, tùy hỷ đánh lễ dưới chân Phật, liền biến mất.

M

1. S. 1. 5. Katichinda; N⁰100(311).
2. Đa-la-kiền-đà 多羅健陀 .
3. Pāli: kati saṅgā tigo, vượt qua bao nhiêu sự kết buộc?
4. Số giải Pāli (A.1.24): Pañca chindeti chindanto pañca orambhāgiyaṣaṃyojānāni chindeyya, đoạn năm, là đoạn trừ năm hạ phần kết.
5. Số giải Pāli, nt: Pañca jaheti jahanto pañcuḍham bhāgiyaṣaṃyojānāni jaheyya, xả năm, là xả năm thuận thượng phần kết.
6. Số giải Pāli, nt: tu tậ năm căn, tín v.v...
7. Số giải Pāli, nt: Pañca saṅgātigoti rāgasaṅgo dosasaṅgo mohasaṅgo mānasaṅgo diṭṭhisaṅgo, năm kết phược: tham kết phược, sân, si, mạn và kiến kết phược.

KINH 1313. CA-MA (1)⁸

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, có Thiên tử Ca-ma⁹ dung sắc tuyệt diệu, vào lúc cuối đêm, đến chỗ Phật, đảnh lễ dưới chân Phật, ngồi lui qua một bên; từ thân tỏa ánh sáng chiếu khắp vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà. Bấy giờ, Thiên tử Ca-ma bạch Phật:

“Thật khó, bạch Thế Tôn! Thật khó, bạch Thiện thế!”

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Sở học là rất khó;
Giới, tam-muội đầy đủ;¹⁰
Sống viễn ly không nhà,
Vui nhàn cư tịch tĩnh.*

Thiên tử Ca-ma bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, tịch mặc thật khó được¹¹.”

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Được điều học khó được,
Giới, tam-muội đầy đủ;
Ngày đêm thường chuyên tinh,
Tu tập điều thích ý.*

Thiên tử Ca-ma bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, tâm chánh thọ khó được¹².”

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Trụ chánh thọ khó trụ
Cắt căn, tâm quyết định;
Cắt đứt lưới tử ma,
Bậc Thánh tùy ý tiến.*

8. S.2. 6. Kāmada; N^o100(312).

9. Ca-ma 迦摩. Pāli: Kāmado devaputto.

10. Pāli: dukkaram vāpi karonti sekkhā sīlasamāhitā, bậc hữu học mà y giới là làm điều khó làm.

11. Pāli: dullabhā bhagavā yadidaṃ tuṭṭhī ti, thật khó được, là sự tri túc. Bản Hán đọc là tuṇhī, sự im lặng (tịch mặc), thay vì tuṭṭhi, sự thoả mãn, tri túc.

12. Pāli: dussamādaḥaṃ bhagavā yadidaṃ cittan ti, tâm thật là khó định tĩnh.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiên tử Ca-ma lại bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, đường hiểm rất khó đi.”

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ đáp:

*Đường hiểm khó đi qua,
Thánh bình an vượt qua;
Phàm phu té ở đó,
Chân trên, đầu chúc xuống.
Hiên thánh thẳng đường đi,
Đường hiểm tự nhiên bình.*

Phật nói kinh này xong, Thiên tử Ca-ma nghe những gì Phật nói, hoan hỷ, tùy hỷ đánh lễ dưới chân Phật, liền biến mất.

M